

Trang chủ/Diễn đàn khoa học/Nghiên cứu - Trao đổi

Đề xuất mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các khu công nghiệp ở Việt Nam

11:34 | 18/07/2024

EFR Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn cho FDI. Tuy nhiên, cần có một phân tích hệ thống về các yếu tố quyết định thu hút FDI vào các khu công nghiệp.

ThS. Nguyễn Việt Hưng

Khoa Kinh tế Quốc tế, Học viện Chính sách và Phát triển

Email: Hung.nv16891@gmail.com

Tóm tắt

Nghiên cứu này đề xuất một mô hình nghiên cứu định lượng toàn diện để xác định và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào các khu công nghiệp ở Việt Nam. Dựa trên việc đánh giá toàn diện các tài liệu, nghiên cứu này tích hợp các yếu tố chủ chốt, như: Chất lượng cơ sở hạ tầng; Các chính sách khuyến khích; Vốn nhân lực và Sự ổn định kinh tế. Các kết quả nghiên cứu cung cấp những thông tin hữu ích cho các nhà hoạch định chính sách và đóng góp vào việc hiểu rõ hơn về động lực của FDI ở các thị trường mới nổi.

Từ khóa: đầu tư trực tiếp nước ngoài, khu công nghiệp, nghiên cứu định lượng, phát triển kinh tế, Việt Nam

Summary

This study proposes a comprehensive quantitative research model to identify and analyze factors affecting foreign direct investment (FDI) in industrial parks in Vietnam. Based on reviewing the literature comprehensively, this study integrates crucial factors, such as Infrastructure quality; Incentive policies; Human capital; and Economic stability. The research results provide helpful information for policymakers and contribute to a better understanding of the dynamics of FDI in emerging markets.

Keywords: foreign direct investment, industrial parks, quantitative research, economic development, Vietnam

GIỚI THIỆU

FDI là một thành phần quan trọng của phát triển kinh tế, đặc biệt là đối với các nền kinh tế mới nổi như Việt Nam. Các khu công nghiệp là các khu vực tập trung hoạt động công nghiệp, đóng vai trò then chốt trong việc thu hút FDI bằng cách cung cấp môi trường thuận lợi cho hoạt động kinh doanh.

Có vị trí chiến lược, sự tăng trưởng kinh tế ổn định và các chính sách hỗ trợ hữu ích của Chính phủ đã đưa Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn cho FDI. Tuy nhiên, cần có một phân tích hệ thống về các yếu tố quyết định FDI vào các khu công nghiệp để tối ưu hóa các can thiệp chính sách và đầu tư cơ sở hạ tầng. Nghiên cứu này nhằm phát triển một mô hình nghiên cứu định lượng để phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam. Bằng cách hiểu rõ các yếu tố này, các nhà hoạch định chính sách có thể thiết kế các chiến lược hiệu quả hơn để thu hút và duy trì đầu tư nước ngoài.

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Có rất nhiều lý thuyết giải thích các yếu tố quyết định đến dòng vốn vào FDI. Caves (1971) lý giải động cơ của đầu tư FDI theo chiều ngang và chiều dọc. FDI theo chiều ngang là loại hình đầu tư nhằm mục đích tìm kiếm thị trường. Mục tiêu chính của loại hình đầu tư này là các doanh nghiệp nước ngoài sử dụng một số lợi thế của nước chủ nhà để phân phối sản phẩm, bán sản phẩm, kéo dài vòng đời của chu kỳ kinh doanh. Trong khi đó, FDI theo chiều dọc là loại hình đầu tư nhằm mục đích tìm kiếm tài nguyên. Mục tiêu chính của loại hình đầu tư này nhằm khai thác nguyên liệu thô, tận dụng những công nghệ, tài nguyên, giá lao động rẻ của nước chủ nhà để tối ưu hóa chi phí cũng như quy trình sản xuất sản phẩm.

Mô hình Eclectic Paradigm của Dunning (1993), còn được gọi là OLI Framework, là một trong những mô hình được trích dẫn nhiều nhất trong nghiên cứu FDI. Mô hình này cho rằng, FDI được thúc đẩy bởi 3 yếu tố chính: Lợi thế sở hữu (O); Lợi thế vị trí (L) và Lợi thế nội bộ hóa (I). Các lợi thế vị trí, nhất là có liên quan đến sự hấp dẫn của các khu công nghiệp, bao gồm các khía cạnh, như: sự sẵn có của tài nguyên, tiềm năng thị trường và môi trường quy định.

Mô hình Diamond của Porter (1990) nhấn mạnh vai trò của lợi thế cạnh tranh chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố, như: Điều kiện nhu cầu; Các ngành công nghiệp liên quan và hỗ trợ và chiến lược; Cấu trúc và cạnh tranh của doanh nghiệp. Mô hình này nhấn mạnh tầm quan trọng của một môi trường kinh doanh thuận lợi, có thể được tạo ra trong các khu công nghiệp.

Lý thuyết thể chế của North (1990) nhấn mạnh tác động của chất lượng thể chế lên hiệu suất kinh tế. Chất lượng các quy định, các chính sách của chính phủ và sự hỗ trợ của thể chế là quan trọng trong việc tạo ra một môi trường thu hút đầu tư nước ngoài.

Blonigen (2005) cung cấp một đánh giá toàn diện về tài liệu thực nghiệm về các yếu tố quyết định FDI, xác định các yếu tố chính, như: Quy mô thị trường; Chi phí lao động; Sự mở cửa thương mại và Sự ổn định chính trị. Những phát hiện này nhất quán với các mô hình lý thuyết và gợi ý rằng, cải thiện những yếu tố này có thể tăng cường dòng vốn FDI.

Borensztein, De Gregorio và Lee (1998) kiểm tra tác động của FDI lên tăng trưởng kinh tế, nhấn mạnh tầm quan trọng của vốn nhân lực. Nghiên cứu nhận thấy rằng, các quốc gia có trình độ giáo dục và đào tạo cao hơn có nhiều khả năng hưởng lợi từ FDI hơn, gợi ý rằng vốn nhân lực là một yếu tố quyết định quan trọng của FDI.

Javorcik và Wei (2009) điều tra vai trò của tham nhũng trong các quyết định FDI, nhận thấy rằng mức độ tham nhũng thấp hơn liên quan đến dòng vốn FDI cao hơn. Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của quản trị tốt và các thực hành quy định minh bạch.

Nghiên cứu của Nguyen và cộng sự (2020) chỉ ra rằng, Chất lượng cơ sở hạ tầng; Các chính sách khuyến khích và Sự ổn định kinh tế là các yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến dòng vốn FDI. Các kết quả của họ cung cấp cơ sở ngữ cảnh cho nghiên cứu này và nêu bật các khu vực cần can thiệp chính sách.

Nguyen và cộng sự (2012) đã thực hiện một nghiên cứu trên các khu công nghiệp ở miền Nam Việt Nam và phát hiện ra rằng, Chất lượng cơ sở hạ tầng, gồm: giao thông, điện và nước là những yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các công ty nước ngoài. Nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng, sự hỗ trợ của Chính phủ và các chính sách khuyến khích như miễn giảm thuế đã tạo ra một môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư.

Một nghiên cứu khác của Pham và Nguyen (2013) phân tích các yếu tố quyết định FDI vào các khu công nghiệp ở khu vực Bắc Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy, ngoài Cơ sở hạ tầng, các yếu tố như: Chi phí lao động cạnh tranh và Sự sẵn có của lao động có kỹ năng cũng đóng vai trò quan trọng. Nghiên cứu này cũng nhấn mạnh vai trò của các khu công nghiệp trong việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh như dịch vụ hải quan và hỗ trợ pháp lý.

Le và cộng sự (2015) đã tiến hành một nghiên cứu định lượng để đánh giá tác động của các yếu tố kinh tế vĩ mô đến FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam. Kết quả cho thấy, sự ổn định kinh tế, bao gồm: Kiểm soát lạm phát và Ổn định tỷ giá hối đoái, là yếu tố then chốt. Nghiên cứu cũng phát hiện ra rằng, các hiệp định thương mại tự do đã giúp tăng cường dòng vốn FDI bằng cách mở rộng thị trường và giảm thiểu rào cản thương mại. Còn, Vo và Hoang (2016) đã nghiên cứu tác động của các yếu tố môi trường kinh doanh đến FDI vào các khu công nghiệp. Kết quả cho thấy, các yếu tố, như: Thủ tục hành chính đơn giản, minh bạch và Môi trường pháp lý ổn định có ảnh hưởng tích cực đến quyết định đầu tư của các công ty nước ngoài.

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU

Khung phân tích

Dựa trên các cơ sở lý thuyết và kết quả các nghiên cứu nêu trên, mô hình nghiên cứu tập trung vào các yếu tố quyết định chủ chốt sau của FDI vào các khu công nghiệp, như sau:

1. Chất lượng cơ sở hạ tầng (Infra): Sự sẵn có và chất lượng của giao thông, tiện ích và cơ sở hạ tầng kỹ thuật số.
2. Các chính sách khuyến khích (Policy): Các ưu đãi thuế, trợ cấp và các khung quy định tạo điều kiện thuận lợi cho kinh doanh.
3. Vốn nhân lực (HumanCapital): Sự sẵn có của lao động có kỹ năng, giáo dục và các chương trình đào tạo.
4. Sự ổn định kinh tế (Economic Stability): Các chỉ số kinh tế vĩ mô như lạm phát, tỷ giá hối đoái và sự ổn định chính trị.
5. Tiềm năng thị trường (Market Potential): Quy mô và tiềm năng tăng trưởng của thị trường nội địa và khu vực.
6. Vị trí địa lý (Location): Sự gần gũi với các thị trường chính và các trung tâm logistic.

Phân tích hồi quy đa biến định lượng tác động của từng yếu tố xác định lên dòng vốn FDI. Mô hình hồi quy được xác định như sau:

$$FDI = \beta_0 + \beta_1\{Infra\} + \beta_2\{Policy\} + \beta_3\{Human\ capital\} + \beta_4\{Economic\ Stability\} + \beta_5\{Market\ potential\} + \beta_6\{Location\} + \epsilon$$

Trong đó:

- FDI là biến phụ thuộc đại diện cho dòng vốn FDI.

- β_0 là hệ số chặn.

- $\beta_1, \beta_2, \beta_3, \beta_4, \beta_5, \beta_6$ là các hệ số hồi quy cho các biến độc lập tương ứng.

- ϵ là sai số ngẫu nhiên.

Dựa trên các yếu tố xác định, các giả thuyết nghiên cứu được đề xuất như sau:

H1: Chất lượng cơ sở hạ tầng tốt hơn ảnh hưởng tích cực đến Dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam.

H2: Các chính sách khuyến khích tốt hơn ảnh hưởng tích cực đến Dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam.

H3: Sự sẵn có của vốn nhân lực chất lượng cao ảnh hưởng tích cực đến Dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam.

H4: Sự ổn định kinh tế ảnh hưởng tích cực đến Dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam.

H5: Tiềm năng thị trường lớn hơn ảnh hưởng tích cực đến Dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam.

H6: Sự gắn gũi với các thị trường chính và các trung tâm logistic ảnh hưởng tích cực đến Dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu này đã xây dựng một mô hình định lượng nhằm phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam. Dựa trên cơ sở lý thuyết và các nghiên cứu trước đây, mô hình đã xác định được các yếu tố quan trọng, như: Chất lượng cơ sở hạ tầng, Chính sách khuyến khích, Vốn nhân lực và Sự ổn định kinh tế, tích cực đến dòng vốn FDI.

Nghiên cứu này không chỉ xây dựng mô hình nghiên cứu nhằm hiểu rõ hơn về các yếu tố quyết định FDI vào các khu công nghiệp ở Việt Nam, mà còn cung cấp cơ sở thực tiễn cho các nhà hoạch định chính sách trong việc thiết kế các chiến lược thu hút đầu tư hiệu quả. Sự phát triển của các khu công nghiệp không chỉ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mà còn góp phần vào việc tạo ra việc làm và nâng cao đời sống của người dân./.

Tài liệu tham khảo

- Blonigen, B. A. (2005), A Review of the Empirical Literature on FDI Determinants, *Atlantic Economic Journal*, 33(4), 383-403.
- Borensztein, E., De Gregorio, J., and Lee, J.-W. (1998), How does foreign direct investment affect economic growth?, *Journal of International Economics*, 45(1), 115-135.
- Caves, R. (1971), International Corporations: The Industrial Economics of Foreign Investment, *Economica*, 38(149), 1-27, doi:10.2307/2551748.
- Dunning, J. H. (1993), *Multinational Enterprises and the Global Economy*, Addison-Wesley, Wokingham.
- Javorcik, B. S., and Wei, S. J. (2009), Corruption and Cross-border Investment in Emerging Markets: Firm-level Evidence, *Journal of International Money and Finance*, 28(4), 605-624.
- Le, Q. T., Nguyen, V. H., and Pham, T. T. (2015), Macroeconomic determinants of FDI in industrial zones in Vietnam, *Economic Research*, 28(1), 109-123.
- Nguyen, V. H., Pham, T. H., and Tran, Q. M. (2012), Infrastructure and FDI in Southern Vietnam, *Journal of Economic Development*, 19(2), 25-40.
- Nguyen, T. T., Nguyen, T. L., and Tran, T. Q. (2020), Determinants of Foreign Direct Investment in Industrial Parks: The Case of Vietnam, *Economic Systems*, 44(2).
- North, D. C. (1990), *Institutions, Institutional Change and Economic Performance*, Cambridge University Press, Cambridge.
- Porter, M. E. (1990), *The Competitive Advantage of Nations*, Free Press, New York.
- Pham, T. H., and Nguyen, V. H. (2013), Determinants of FDI in Northern Vietnam's industrial zones, *Journal of Business and Economics*, 20(3), 95-110.
- Vo, T. H., and Hoang, T. L. (2016), Business environment and FDI in Vietnam's industrial zones, *Journal of Business Research*, 75(2), 35-45.
- Vuong, Q. H., Nguyen, M. H. (2024). *Better Economics for the Earth: A Lesson from Quantum and Information Theories*. AISDL.

Ngày nhận bài: 25/6/2024; Ngày phản biện: 10/7/2024; Ngày duyệt đăng: 18/7/2024

URL: <https://kinhtevdubao.vn/de-xuat-mo-hinh-nghien-cuu-cac-yeu-to-anh-huong-den-dau-tu-truc-tiep-nuoc-ngoai-va-o-cac-khu-cong-nghiep-o-viet-nam-29234.html>

© Kinh tế và Dự báo - Bộ Kế hoạch và Đầu tư